

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

Bậc đào tạo: Trung cấp chuyên nghiệp

HỌC PHẦN: KỸ THUẬT ĐIỆN

HỌC KỲ: I

NĂM HỌC: 2014 - 2015

Lớp: 13TC-CK

Ngày thi: ____/____/____

Thời gian thi: 60 phút

(Học sinh không được sử dụng tài liệu, không được ghi vào đề, nộp lại đề)

*** Nội dung đề: 04B**

01. Máy biến áp có cấu tạo gồm hai phần chính:

- A. Cuộn dây và lõi thép B. Stator và phần ứng C. Sơ cấp và thứ cấp D. Stator và rotor

02. Động cơ không đồng bộ 3 pha bình thường hoạt động ở cách mắc tam giác khi khởi động thực hiện biến đổi sang sao để:

- A. Tăng công suất làm việc của động cơ. B. Đảo chiều quay động cơ.
C. Giảm dòng khởi động động cơ. D. Để động cơ khởi động dễ dàng

03. Trong stator động cơ KĐB một pha có cuộn chạy và cuộn đề, đặt lệch nhau trong không gian:

- A. 180° B. 120° C. 90° D. 45°

04. Điện áp định mức của động cơ KĐB 3 pha là 220/380V, đấu vào nguồn 220/380V. Xác định cách đấu động cơ phù hợp:

- A. Đấu hình sao B. Không đấu được C. Đấu hình tam giác D. Có thể đấu Y hoặc tam giác

05. Trên nhãn động cơ không đồng bộ 3 pha roto lồng sóc có các số liệu định mức sau: 220/380 V; $n_{dm} = 1470$ vòng/phút. Động cơ mắc vào nguồn điện 3 pha 220V/380 V; thì động cơ đấu, điện áp định mức mỗi cuộn dây động cơ ...

- A. Động cơ mắc tam giác,220V B. Động cơ mắc Y,220V
C. Động cơ mắc Y,380V D. Động cơ mắc tam giác,380V

06. Bộ phận dùng để ổn định dòng điện qua đèn huỳnh quang là

- A. Con chuột B. Thủy ngân trong bóng đèn C. Chấn lưu D. Điện trở hai cực của đèn

07. Động cơ nào sau đây thực hiện được khởi động đổi nối sao- tam giác khi mắc vào nguồn 3 pha đối xứng 220/380V:

- A. ĐC3 có giá trị điện áp định mức là 127/220V B. ĐC1 có giá trị điện áp định mức là 380/660V
C. ĐC1 điện áp định mức là 380/660V và ĐC2 điện áp định mức là 220/380V
D. ĐC2 có giá trị điện áp định mức là 220/380V

08. Công suất định mức của máy biến áp là:

- A. Công suất biểu kiến. B. Công suất tiêu thụ
C. Công suất tác dụng. D. Công suất phản kháng

09. Động cơ KĐB 3 pha mắc hình sao vào nguồn 3 pha đối xứng có $I_d = 5A$. Dùng Ampe kìm kẹp đo 3 dây thì chỉ số dòng điện:

- A. 5(A) B. 0 (A) C. 15 (A) D. 10 (A)

10. Máy biến áp 1 pha có điện áp sơ cấp $U_1 = 220V$; điện áp thứ cấp $U_2 = 110V$; dòng điện sơ cấp $I_1 = 10A$; dòng điện thứ cấp I_2 là :

- A. $I_2 = 10A$. B. $I_2 = 20A$. C. $I_2 = 5A$. D. $I_2 = 2,5A$.

11. Ba cuộn dây pha AX, BY, CZ của động cơ KĐB 3 pha. Nếu đấu hình sao thì:

- A. Nối đầu C với A, B với X, Y với Z. B. Nối đầu X,Y,Z với nhau
C. Nối đầu A với X, Y với B, Z với C. D. Nối đầu Y với A, B với Y, X với C.

- 2

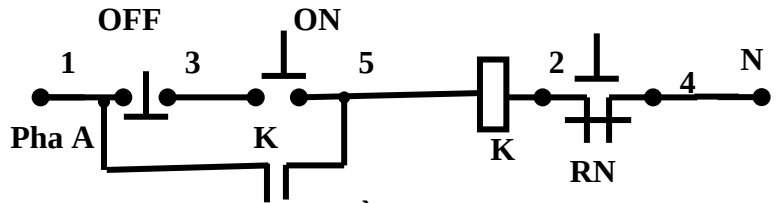
26. Trước khi khởi động động cơ, chỉ số của công tơ điện là 0257, sau thời gian làm việc 10 giờ, động cơ dừng lại, chỉ số của công tơ là 0307. Công suất cơ của động cơ là bao nhiêu nếu hiệu suất của động cơ là 60%...: A. 3kW. B. 1,6kW C. 2,4kW D. 1,8kW

27. Khi cần đo điện trở có giá trị 10KΩ bằng VOM mà ta để thang đo Rx1 thì

- A. Kim đồng hồ lên và chỉ về 0
B. Kim đồng hồ không lên và chỉ về 0
C. Kim đồng hồ lên và chỉ về ∞
D. Kim đồng hồ không lên và chỉ về ∞

28. Theo hình 6.4, khi cấp nguồn và nhấn nút M₃₋₅

- A. Mạch điều khiển bị ngắn mạch
B. Mạch điều khiển bị hở mạch
C. Mạch điều khiển động cơ quay nhưng không dừng máy được
D. Động cơ luôn quay thuận



29. Theo hình 6.3:

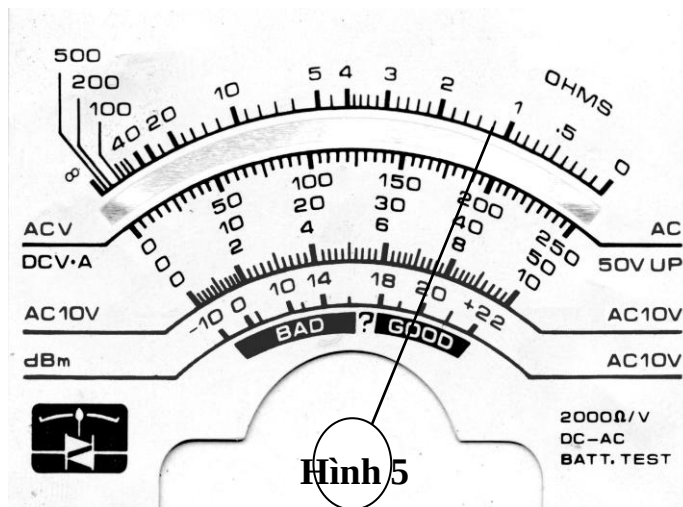
- A. K₅₋₂: Tiếp điểm thường mở role nhiệt
B. RN₂₋₄: Tiếp điểm thường đóng của role nhiệt
C. K₃₋₅: Cuộn dây của công tắc tơ K
D. RN₂₋₄: Cuộn dây của role nhiệt

30. Theo hình 6.3, nếu cấp nguồn 220V/380V thì cuộn dây công tắc tơ có điện áp định mức là:

- A. 380V B. 220V C. 110 D. 127V

31. Dòng định mức của một máy bơm nước là 2A, khi đo bằng ampe kìm; nếu quấn sợi dây dẫn mang dòng cần đo vào gọng kìm thêm 5 vòng, thì Ampe kế chỉ giá trị là...

32. Theo hình 5, xác định giá trị tương ứng với các giai đo: R x100 ; 250DCV, 10ACV



Hình 5

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

GIÁO VIÊN SOẠN ĐỀ